

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2024/HS-ST

Ngày: 26-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Xuyên

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thị Hải Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 322/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 339/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2024/HSST-QĐ ngày 18/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ là Phạm Thị H và có 01 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/3/2023, Nguyễn Văn T bị Công an xã V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với mức phạt là 1.000.000đ. Ngày 30/5/2023, bị cáo T chấp hành xong.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác: T2), sinh năm 1950 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi

cư trú: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Hiện già yếu; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Bao Thị T2; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị B (đã ly hôn) và có 01 con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 04/6/2021, bị cáo T1 bị Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 40.000.000đ về tội đánh bạc theo Bản án số 76/2021/HS-ST ngày 04/6/2021. Bị cáo T1 chưa chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Huy L, sinh năm 1983 (có mặt)

+ Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1984 (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Lê Thị T3, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 20/4/2024, Nguyễn Văn T1 (là người có tiền án về tội “Đánh bạc”) đồng ý cho Nguyễn Văn T (là người có tiền sự về hành vi “Đánh bạc”), Nguyễn Huy L, Nguyễn Hoàng M; cùng trú tại: ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai và Lê Thị T3, trú tại: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai đánh bạc bằng hình thức “bình xập xám” được thua bằng tiền tại nhà riêng của T1 ở ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai để thu tiền xâu.

Hình thức đánh bạc: Người làm cái xoay vòng, số tiền đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 13 lá bài. Người chơi xếp bài thành 03 chi, gồm 05 quân cho chi đầu và chi ở giữa, 03 quân còn lại ở chi cuối. Người làm cái sẽ so điểm với các con bạc theo từng chi, nếu thắng từ 02 chi trở lên thì thắng được số tiền cược. Nếu người làm cái thắng cả 03 con bạc thì bỏ ra 10.000 đồng tiền xâu cho T1.

Số tiền tham gia đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn T mang theo 300.000 đồng để đánh bạc và thua 70.000 đồng. Khi bị bắt số tiền 230.000 đồng Trai để trên chiếu bạc và bị thu giữ.

- Nguyễn Huy L mang theo 50.000 đồng để đánh bạc và thua hết 50.000 đồng.

- Lê Thị T3 mang theo 70.000 đồng để đánh bạc và thua hết 70.000 đồng.

- Nguyễn Hoàng M mang theo 130.000 đồng để đánh bạc và thắng 190.000 đồng. Khi bị Cơ quan Công an phát hiện M bỏ chạy thoát và cầm theo số tiền 320.000 đồng.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi những đối tượng nêu trên đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, riêng Nguyễn Hoàng M bỏ chạy thoát. Đến ngày 06/05/2024, M đến Công an xã V trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 11 bộ bài tây 52 lá (trong đó: 01 bộ đã sử dụng, 10 bộ chưa sử dụng);
- Số tiền 230.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc;
- Số tiền 320.000 đồng của Nguyễn Hoàng M giao nộp.

Tại bản Cáo trạng số 301/CT.VKS-NT ngày 13/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 và truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T từ 10 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T1 từ 10 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 tại phiên tòa: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 đã khai

nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 20/4/2024, tại ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Văn T1 (là người có tiền án về tội “Đánh bạc”) đã sử dụng nhà ở của mình thu tiền xâu để Nguyễn Văn T (là người có tiền sự về hành vi “Đánh bạc”) và Nguyễn Huy L, Nguyễn Hoàng M, Lê Thị T3 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “binh xập xám” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 550.000 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Gá bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh bạc làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo T1 là người trên 70 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền tham gia đánh bạc không lớn; bị cáo T1 là người cao tuổi, đã già yếu, đi đứng khó khăn, phạm tội ít nghiêm trọng nên áp dụng mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu huỷ: 11 bộ bài tây 52 lá là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 550.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với Nguyễn Huy L, Nguyễn Hoàng M và Lê Thị T3 chưa có tiền án, tiền sự tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Gá bạc”

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

2.1. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 11 bộ bài tây 52 lá là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. (Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2024)

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 550.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. (Số tiền nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch lưu giữ theo biên lai thu tiền số 0007381 ngày 16/12/2024).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T1 phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục thi hành án DS huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lâm